

Số: 09/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 05 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 864/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Châu Văn T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Lô G19 A, phường Phường B, thành phố C, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1974; Lô G19 A, phường Phường B, thành phố C, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Châu Văn T và chị Lê Thị Mỹ H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Châu Văn T và chị Lê Thị Mỹ H xác nhận: Vợ chồng có hai con chung là Châu Văn Q, sinh ngày 19/7/2002 và Châu Văn Hoàng L, sinh ngày 28/9/2008. Anh Châu Văn T và chị Lê Thị Mỹ H thoả thuận giao cháu Châu Văn Hoàng L cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu L. Hiện nay cháu L đang ở với vợ chồng anh T, chị H. Anh T không yêu cầu chị Lê Thị Mỹ H cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Đối với cháu Châu Văn Q đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Anh Châu Văn T và chị Lê Thị Mỹ H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Anh Châu Văn T và chị Lê Thị Mỹ H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Châu Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2021/0005269 ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế; Anh Châu Văn T đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường Phường Đức, TP Huế;
- (ĐKKH số 52 ngày 22/8/2001)
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hương Lan